

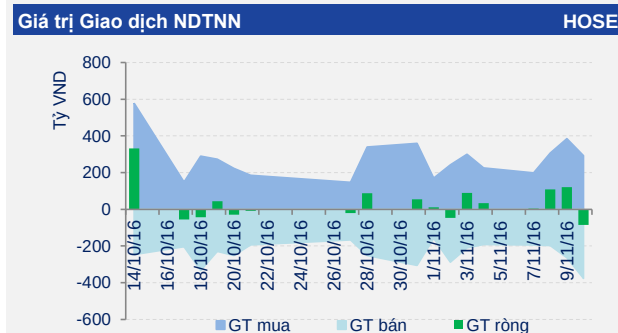
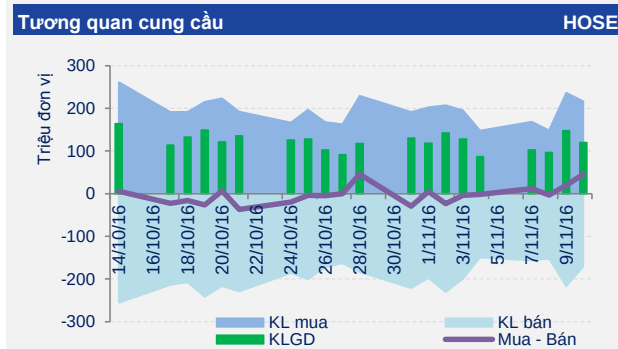


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/11/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	678.17	81.38
% Thay đổi	↑ 1.18%	↑ 1.59%
KLGD (CP)	119,980,716	47,559,590
GTGD (tỷ đồng)	2,194.87	410.51
Tổng cung (CP)	171,160,190	75,785,200
Tổng cầu (CP)	216,805,220	78,528,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,562,799	2,459,218
KL mua (CP)	7,078,089	1,479,960
GTmua (tỷ đồng)	292.54	20.61
GT bán (tỷ đồng)	377.23	35.76
GT ròng (tỷ đồng)	(84.70)	(15.16)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.31%	10.1	1.9	2.4%
Công nghiệp	↑ 2.67%	14.4	3.3	24.1%
Dầu khí	↑ 1.58%	15.0	0.7	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.21%	19.5	4.4	2.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.99%	23.6	3.0	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.73%	18.4	6.5	19.4%
Ngân hàng	↑ 0.86%	13.3	1.7	3.7%
Nguyên vật liệu	↑ 2.00%	10.5	2.0	21.3%
Tài chính	↑ 0.85%	25.6	2.7	22.5%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.18%	20.2	2.7	1.3%
VN - Index	↑ 1.18%	16.3	3.7	84.7%
HNX - Index	↑ 1.59%	10.2	1.5	15.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên điều chỉnh giảm do chịu tác động từ cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ vào hôm qua, thị trường chứng khoán Việt Nam phiên hôm nay bật tăng mạnh mẽ trở lại với những diễn biến tích cực cùng thị trường tài chính toàn cầu. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,91 điểm (1,18%) lên mức 678,17 điểm; HNX-Index tăng 1,27 điểm (1,58%) lên 81,38 điểm. Độ rộng thị trường là rất tích cực với sắc xanh tràn ngập trên cả hai sàn: 409 mã tăng giá, 94 mã đứng giá và 130 mã giảm giá. Thanh khoản trên hai sàn giảm so với hôm qua nhưng vẫn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 2.606 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 168 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 284 tỷ đồng. FLC tiếp tục khốp lệnh nhiều nhất phiên với khối lượng lên đến gần 16 triệu cổ phiếu. Những cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu như ROS, GAS, VNM, VCB, VIC, ACB, VCS, NTP, SHB, PVS tăng mạnh là nguyên nhân chính tạo nên sức bật của thị trường. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu lớn khác như BVH, KBC, PNJ, PPC, NVB giảm giá đã làm chậm lại đà tăng. Tâm điểm trong phiên là nhóm cổ phiếu cao su và than với nhiều mã tăng trần như DPR, PHR, TNC, TRC, VHG và THT, TC6, NBC. Trong khi đó đã tăng tại nhiều mã cổ phiếu trong ngành bia đã chậm lại trước áp lực chốt lời, thậm chí một số mã đã quay đầu giảm điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tài chính toàn cầu đã có phản ứng tích cực giúp cho tâm lý nhà đầu tư Việt Nam trở nên ổn định hơn, lực cầu mạnh mẽ quay trở lại giúp cho thị trường tăng điểm xóa nhòa đi phiên giảm điểm ngày hôm qua. Theo quan điểm của chúng tôi, đà hưng phấn nhiều khả năng sẽ giúp thị trường tiếp tục tăng điểm trong phiên ngày mai. Tuy nhiên, sẽ cần thêm thời gian để xác định rõ ràng xu hướng ngắn hạn của thị trường. Do vậy, nhà đầu tư ngắn hạn có thể bán một phần danh mục nếu thị trường chạm mốc kháng cự 683 điểm. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ danh mục với tỷ lệ vừa phải và quan sát diễn biến thị trường.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường tăng điểm mạnh ngay từ đầu phiên giao dịch. Kết thúc ATO, chỉ số đã đạt mức 675,36 điểm. Diễn biến tích cực kéo dài suốt phiên sáng. Về chiều, sắc xanh được củng cố với sự tăng giá ở một loạt các cổ phiếu lớn. Kết phiên, VN-Index tăng 7,91 điểm (1,18%) lên mức 678,17 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

10/11/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 6.600 đồng, GAS tăng 900 đồng, VNM tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH giảm 300 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số tăng điểm tốt trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch. Diễn biến từ sáng về chiều càng trở nên tích cực hơn với lực cầu mạnh mẽ ở vùng giá thấp sau phiên giảm điểm hôm qua. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,27 điểm (1,58%) lên mức 81,28 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, VCS tăng 4.900 đồng, NTP tăng 2.800 đồng. Ở chiều ngược lại, NVB giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 85 tỷ đồng tương ứng với 3,5 triệu cổ phiếu. MSN là mã bị bán ròng nhiều nhất với 29,9 tỷ đồng tương ứng với 462 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là KBC với 20,5 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 19 tỷ đồng tương ứng với 135 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 15 tỷ đồng tương ứng với 979 nghìn cổ phiếu. PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 13,9 tỷ đồng tương ứng với 774 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VND với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 194 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DBC là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 57 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ngân sách dành 5.000 tỷ đồng cho sân bay Long Thành 5 năm tới

Trong tổng số 2 triệu tỷ đồng chi cho đầu tư công 5 năm tới, ngân sách sẽ có 5.000 tỷ cho dự án sân bay Long Thành và 80.000 tỷ đồng các dự án quan trọng cấp quốc gia.

Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia: Mục tiêu tăng trưởng 6,7% trong năm 2017 có tính khả thi

Năm 2017, dự báo tăng trưởng kinh tế sẽ được cải thiện nhờ cải cách thể chế, môi trường đầu tư, tạo động lực cho khu vực tư nhân.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index có phiên hồi phục mạnh để kết phiên với cây nến xanh khá bullish. Với phiên tăng điểm tích cực này, tín hiệu trong ngắn hạn đã chuyển sang trạng thái trung tính với hỗ trợ trong khoảng 673-674 điểm (MA5-10). Xu hướng trong trung hạn chuyển từ trung tính sang tích cực với vùng hỗ trợ tại 675-678 điểm (MA20-50). Tín hiệu trong dài hạn tiếp tục được duy trì tích cực với hỗ trợ khá cứng tại đường MA100 ở mức 663 điểm. Với diễn biến tích cực hiện tại, thị trường có thể tiếp tục tăng điểm trong phiên ngày mai để hướng về kháng cự gần nhất tại 683 điểm (đỉnh của phiên 31/10).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, kết phiên với cây nến xanh khá giống mẫu hình bullish engulfing. Với phiên giao dịch tích cực này, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số chuyển sang trung tính với hỗ trợ tại 80,9 điểm (MA5) và vùng kháng cự trong khoảng 81,4-82 điểm. Xu hướng trong trung hạn vẫn là tiêu cực với kháng cự trong khoảng 82,7-83,9 điểm (MA20-50-100). HNX-Index vẫn ở trong thị trường đi xuống (bear market) với kháng cự tại MA200 ở mức 82 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự 81,4-82 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm mạnh

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,1 - 36,4 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm mạnh 380.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và 580.000 đồng/lượng chiều bán ra so với giá kết phiên trước ở mức 36,48 - 36,98 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 18 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 10/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.043 đồng, tăng 18 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 5 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng thế giới giao ngay ở mức 285,75 USD/ounce, giảm 8,75 USD/ounce so với mức giá kết phiên trước là 1.277 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ 5 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,17 điểm xuống 98,49 điểm so với mức kết phiên giao dịch trước là 98,66 điểm. Đồng USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,0933 USD, so với mức: 1 EUR đổi 1,0908 USD kết phiên trước. USD giảm so với GBP xuống mức: 1,2443 USD đổi 1 GBP, so với mức 1,2403 USD đổi 1 GBP. USD giảm so với JPY xuống mức: 1 USD đổi 105,55 JPY, so với mức 1 USD đổi 105,66 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 36 cent lên 47,35 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 46,99 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude giao ngay tăng 34 cent lên 46,19 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 45,85 USD/thùng.

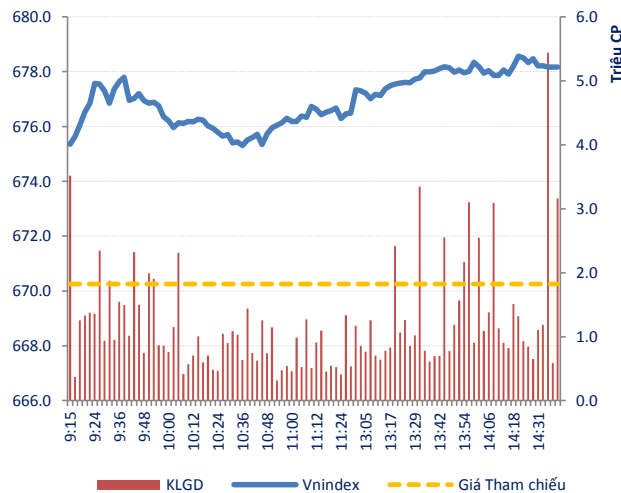
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết phiên giao dịch ngày 8/11, Chỉ số Dow Jones tăng 256,95 điểm tương ứng 1,4% lên 18.589,69 điểm, chỉ số Nasdaq tăng 57,58 điểm tương ứng 1,11% lên 5.251,07 điểm và chỉ số S&P 500 tăng 23,7 điểm tương ứng 1,11% lên 2.163,26 điểm.

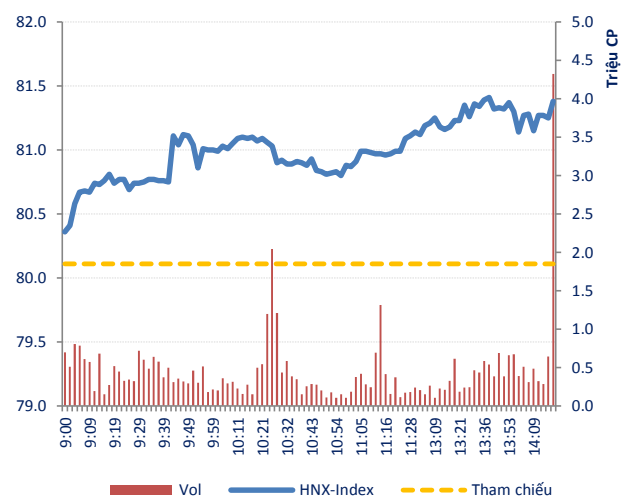


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

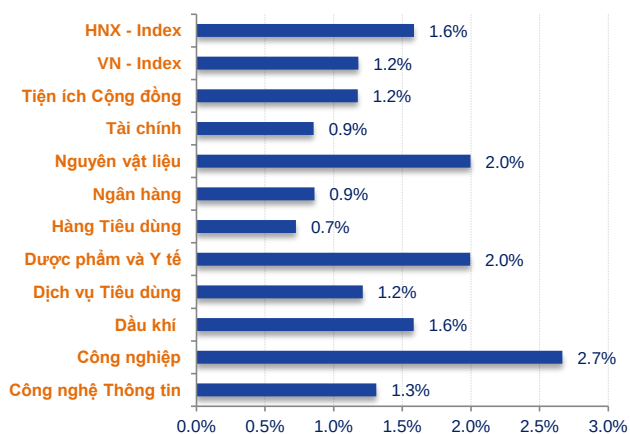
KLGD và VN-Index trong phiên



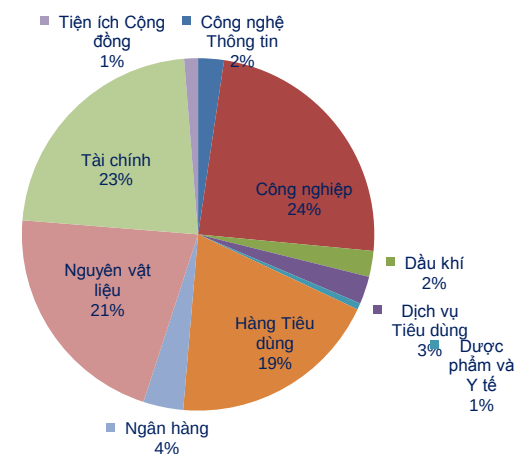
KLGD và HNX-Index trong phiên



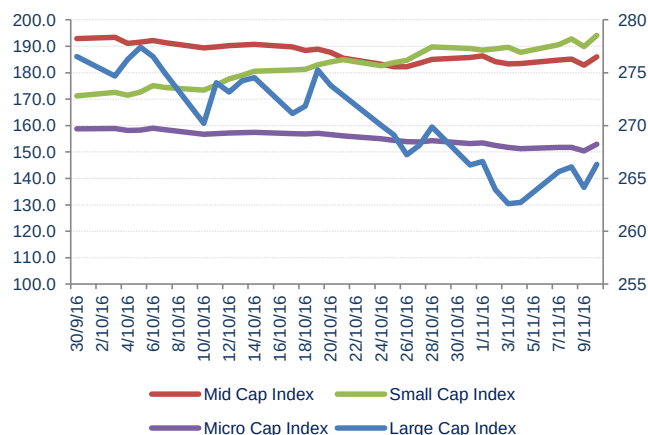
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



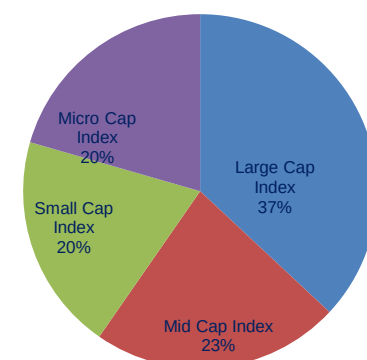
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CII	401,590	KBC	1,299,790
2	FCM	154,840	CTG	600,000
3	FIT	135,000	PVD	579,470
4	VNM	134,840	MSN	461,770
5	KSA	100,000	DXG	332,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	100,000	PVS	774,400
2	NDN	69,400	SHB	275,913
3	TFC	60,000	VND	194,400
4	DBC	57,400	VNR	56,900
5	BVS	49,100	THB	39,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.3	6.7	↑ 6.98%	15,703,410
ITA	4.8	4.9	↑ 2.28%	7,595,930
HQC	5.0	5.2	↑ 3.20%	4,288,030
HPG	41.0	41.5	↑ 1.34%	4,138,330
PDR	14.5	14.6	↑ 0.34%	4,082,590

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HKB	3.3	3.0	↓ -9.09%	8,424,970
SHB	5.3	5.5	↑ 3.77%	3,204,040
FID	3.0	2.7	↓ -10.00%	2,805,500
SCR	9.1	9.1	→ 0.00%	2,205,816
VCG	15.6	15.7	↑ 0.64%	1,933,497

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CYC	2.9	3.1	0.2	↑ 6.99%
DHA	29.3	31.4	2.1	↑ 7.00%
SCD	67.2	71.9	4.7	↑ 6.99%
SZL	34.3	36.7	2.4	↑ 7.00%
FLC	6.3	6.7	0.4	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
KSK	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%
TC6	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%
DNM	31.0	34.1	3.1	↑ 10.00%
THT	6.0	6.6	0.6	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTT	10.0	9.3	-0.7	↓ -7.00%
BTT	38.1	35.5	-2.7	↓ -6.96%
AAM	11.0	10.3	-0.7	↓ -6.36%
BRC	11.0	10.4	-0.6	↓ -5.45%
HU1	5.3	5.0	-0.2	↓ -4.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMX	12.0	10.8	-1.2	↓ -10.00%
FID	3.0	2.7	-0.3	↓ -10.00%
PEN	9.0	8.1	-0.9	↓ -10.00%
VGP	29.4	26.5	-2.9	↓ -9.86%
DST	24.4	22.0	-2.4	↓ -9.84%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	15,703,410	13.4%	1,731	3.6	0.5
ITA	7,595,930	0.3%	29	164.1	0.4
HQC	4,288,030	15.4%	1,480	3.4	0.5
HPG	4,138,330	31.9%	6,191	6.6	1.9
PDR	4,082,590	6.4%	730	19.9	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	8,424,970	3.0%	384	8.6	0.3
SHB	3,204,040	7.4%	901	5.9	0.4
FID	2,805,500	3.6%	439	6.8	0.3
SCR	2,205,816	6.0%	874	10.4	0.6
VCG	1,933,497	5.5%	906	17.2	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CYC	↑ 7.0%	-20.7%	(1,561)	-	0.4
DHA	↑ 7.0%	12.2%	2,722	10.8	1.3
SCD	↑ 7.0%	19.1%	4,522	14.9	2.8
SZL	↑ 7.0%	18.9%	4,806	7.1	1.2
FLC	↑ 7.0%	13.4%	1,731	3.6	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
KSK	↑ 11.1%	1.0%	98	9.2	0.1
TC6	↑ 10.0%	4.6%	465	10.8	0.5
DNM	↑ 10.0%	22.4%	3,908	7.9	1.7
THT	↑ 10.0%	16.1%	1,762	3.4	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	401,590	13.5%	2,886	9.9	1.9
FCM	154,840	7.2%	975	6.6	0.6
FIT	135,000	4.6%	639	7.9	0.4
VNM	134,840	43.1%	6,521	21.5	9.9
KSA	100,000	0.9%	108	13.7	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	100,000	8.5%	999	4.2	0.4
NDN	69,400	7.0%	863	8.6	0.6
TFC	60,000	23.2%	3,003	3.0	0.5
DBC	57,400	22.0%	6,126	6.2	1.3
BVS	49,100	6.9%	1,411	11.7	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	203,203	43.1%	6,521	21.5	9.9
VCB	129,520	14.3%	1,875	19.2	2.7
GAS	128,386	11.7%	2,618	25.6	3.2
VIC	112,103	4.6%	731	58.1	4.3
CTG	61,250	11.0%	1,727	9.5	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,760	8.8%	1,308	14.3	1.2
PVS	7,862	8.9%	2,366	7.4	0.8
VCS	7,584	51.6%	11,233	11.3	5.0
VCG	6,891	5.5%	906	17.2	1.2
NTP	5,734	22.5%	5,240	14.7	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CSV	2.84	24.2%	3,656	7.3	1.8
QBS	2.81	5.9%	686	7.2	0.4
TMT	2.63	13.1%	1,494	8.6	1.1
VHG	2.61	-0.3%	(38)	-	0.2
TCR	2.47	7.3%	1,061	3.9	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	7.29	3.6%	439	6.8	0.3
HKB	5.99	3.0%	384	8.6	0.3
TAG	4.27	5.4%	617	80.2	4.4
DLR	3.74	-3.1%	(292)	-	1.0
KTS	3.67	30.1%	8,323	6.4	1.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
